

Số: 2751/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính cho phép thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính thông qua Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 101/2012/NĐ-CP của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: Thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1805/TTr-SNV ngày 13/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 260 thủ tục hành chính cho phép thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính thông qua Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3583/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính cho phép thực hiện thanh toán trực tuyến.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong, các cơ quan ngành dọc, UBND cấp huyện, UBND cấp xã:



a) Công khai, niêm yết Danh mục thủ tục hành chính cho phép thực hiện thanh toán trực tuyến theo Điều 1 của Quyết định này tại Bộ phận Một cửa, trên Cổng/trang thông tin điện tử và các kênh thông tin phù hợp khác để cá nhân, tổ chức biết và thực hiện.

b) Chỉ đạo Bộ phận Một cửa tích cực hướng dẫn cá nhân, tổ chức thực hiện thanh toán trực tuyến khi giải quyết các thủ tục hành chính đã công bố tại Điều 1 Quyết định này.

c) Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện thanh toán, thanh toán lại, đối soát và quyết toán các khoản phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính do cá nhân, tổ chức nộp trực tuyến theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin và Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa thực hiện quy trình thu hộ, thanh toán lại, đối soát các khoản phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính do cá nhân, tổ chức nộp trực tuyến theo thỏa thuận, hợp đồng đã ký kết với các bên có liên quan và các quy chế, quy trình được UBND tỉnh phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức tuyên truyền sâu rộng trên các kênh thông tin, phương tiện thông tin đại chúng; triển khai hỗ trợ trực tuyến khi tổ cá nhân, tổ chức có nhu cầu thực hiện dịch vụ thanh toán trực tuyến.

3. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, Cục Thuế tỉnh và các cơ quan liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Theo dõi, tổng hợp chung tình hình triển khai thực hiện và phối hợp giải quyết các vướng mắc (nếu có).

4. Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa:

Tổ chức tuyên truyền tiện ích thanh toán trực tuyến của Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa đến cá nhân, tổ chức biết và thực hiện.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như Điều 4 (t/h);
- NHNN Việt Nam, KBNN Việt Nam;
- Các Bộ: TT&TT, NV, TC, VP Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND, TT.UBND tỉnh;
- Các ban đảng, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Cổng thông tin CCHC tỉnh;
- Trung tâm CNTT&DVHCCTTT;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, DL.



Lê Đức Vinh

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHO PHÉP THANH TOÁN TRỰC TUYẾN PHÍ, LỆ PHÍ, NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH
THÔNG QUA TRUNG TÂM DỊCH VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TRỰC TUYẾN TỈNH KHÁNH HÒA
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2854/QĐ-UBND ngày 26/8/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TIẾP NHẬN
1	Cấp Giấy phép bán buôn rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương
2	Cấp đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương
3	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương
4	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương
5	Cấp đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương
6	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương
7	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện của hàng bán lẻ LPG chai	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND cấp huyện
8	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND cấp huyện
9	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND cấp huyện
10	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND cấp huyện
11	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND cấp huyện

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TIẾP NHẬN
	thay đổi vị trí địa lý và toàn bộ mặt hàng kinh doanh)		
24	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện (trường hợp cơ sở có thay đổi tên cơ sở, chủ cơ sở hoặc người được ủy quyền, địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí địa lý và toàn bộ quy trình sản xuất)	An toàn thực phẩm	Sở Công Thương
25	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện (trường hợp cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực)	An toàn thực phẩm	Sở Công Thương
26	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện (trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng; trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và trường hợp cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh)	An toàn thực phẩm	Sở Công Thương
27	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	Sở Công Thương
28	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	Sở Công Thương
29	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Lữ hành	Sở Du lịch
30	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Lữ hành	Sở Du lịch
31	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Lữ hành	Sở Du lịch
32	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	Lữ hành	Sở Du lịch

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TIẾP NHẬN
48	Cấp mới và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chân đoán trong y tế)	An toàn bức xạ hạt nhân	Sở Khoa học và Công nghệ
49	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	Hoạt động khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
50	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	Hoạt động khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
51	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Hoạt động khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
52	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Hoạt động khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
53	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Hoạt động khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
54	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hàng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hàng B (trừ các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	An toàn lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
55	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hàng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hàng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập) - Đối với trường hợp gia hạn	An toàn lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TIẾP NHẬN
64	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (trường hợp đạt yêu cầu)	Bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
65	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (trường hợp chưa đạt yêu cầu)	Bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
66	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (trường hợp đạt yêu cầu)	Bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
67	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (trường hợp chưa đạt yêu cầu)	Bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
68	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (trường hợp cơ sở được kiểm tra, đánh giá xếp loại A theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc kiểm tra, đánh giá cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản)	Bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
69	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
70	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón	Bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
71	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón (trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón bị mất, hư hỏng, thay đổi nội dung thông tin ghi trên Giấy chứng nhận)	Bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
72	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón (trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hết hạn)	Bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
73	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn	Chăn nuôi thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TIẾP NHẬN
84	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở toàn dịch bệnh động vật thủy sản (trường hợp cơ sở đã được đánh giá định kỳ mà thời gian đánh giá không quá 12 tháng tính đến ngày hết hiệu lực của Giấy chứng nhận)	Chăn nuôi thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
85	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở toàn dịch bệnh động vật thủy sản (trường hợp cơ sở chưa được đánh giá định kỳ hoặc được đánh giá định kỳ nhưng thời gian đánh giá quá 12 tháng tính đến ngày hết hiệu lực của Giấy chứng nhận)	Chăn nuôi thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
86	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản đối với cơ sở phải đánh giá lại	Chăn nuôi thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
87	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản đối với cơ sở có Giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mầm bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu đúng, đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận	Chăn nuôi thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
88	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh (trường hợp cơ sở đã được giám sát)	Chăn nuôi thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
89	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh (trường hợp cơ sở chưa được giám sát)	Chăn nuôi thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
90	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh (trường hợp động vật thủy sản làm giống xuất phát từ cơ sở an toàn dịch bệnh hoặc tham gia chương trình giám sát dịch bệnh)	Chăn nuôi thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
91	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh (trường hợp động vật, sản phẩm động vật thủy sản quy định tại Khoản 1 Điều 53 của Luật Thú y)	Chăn nuôi thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
92	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động	Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TIẾP NHẬN
104	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá (sau chuyển nhượng) cho tàu cá dưới 20CV	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
105	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá (cải hoán) cho tàu cá dưới 20CV	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
106	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá dưới 20CV	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
107	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (thông tin, dữ liệu về đất đai)	Tài nguyên và môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
108	Cung cấp thông tin, dữ liệu đo đạc bản đồ	Đo đạc, bản đồ	Sở Tài nguyên và Môi trường
109	Cấp phép thăm dò khoáng sản	Khoáng sản - Địa chất	Sở Tài nguyên và Môi trường
110	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	Khoáng sản - Địa chất	Sở Tài nguyên và Môi trường
111	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	Khoáng sản - Địa chất	Sở Tài nguyên và Môi trường
112	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản	Khoáng sản - Địa chất	Sở Tài nguyên và Môi trường
113	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	Khoáng sản - Địa chất	Sở Tài nguyên và Môi trường
114	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	Khoáng sản - Địa chất	Sở Tài nguyên và Môi trường
115	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Khoáng sản - Địa chất	Sở Tài nguyên và Môi trường
116	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Khoáng sản - Địa chất	Sở Tài nguyên và Môi trường
117	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng	Khoáng sản - Địa chất	Sở Tài nguyên và Môi trường

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TIẾP NHẬN
	sản gắn liền với đất đã đăng ký	quan đến tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở tôn giáo, tổ chức và cá nhân nước ngoài	Môi trường
124	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Quản lý đất đai liên quan đến tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở tôn giáo, tổ chức và cá nhân nước ngoài	Sở Tài nguyên và Môi trường
125	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Quản lý đất đai liên quan đến tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở tôn giáo, tổ chức và cá nhân nước ngoài	Sở Tài nguyên và Môi trường
126	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở	Quản lý đất đai liên quan đến tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở tôn giáo, tổ chức và cá nhân nước ngoài	Sở Tài nguyên và Môi trường
127	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bỏ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	Quản lý đất đai liên quan đến tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở tôn giáo, tổ chức và cá nhân nước ngoài	Sở Tài nguyên và Môi trường
128	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Quản lý đất đai liên quan đến tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở	Sở Tài nguyên và Môi trường

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TIẾP NHẬN
143	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	UBND cấp huyện
144	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Hộ tịch	UBND cấp huyện
145	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Hộ tịch	UBND cấp huyện
146	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch) (trường hợp không xác minh)	Hộ tịch	UBND cấp huyện
147	Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch) (trường hợp xác minh)	Hộ tịch	UBND cấp huyện
148	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài (trường hợp không xác minh)	Hộ tịch	UBND cấp huyện
149	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài (trường hợp xác minh)	Hộ tịch	UBND cấp huyện
150	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân (trường hợp không xác minh)	Hộ tịch	UBND cấp huyện
151	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân (trường hợp xác minh)	Hộ tịch	UBND cấp huyện
152	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	UBND cấp huyện
153	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài (trường hợp không xác minh)	Hộ tịch	UBND cấp huyện
154	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài (trường hợp xác minh)	Hộ tịch	UBND cấp huyện
155	Cấp bản sao trích lục hộ tịch (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)	Hộ tịch	UBND cấp huyện
156	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	Hộ tịch	UBND cấp huyện
157	Cấp bản sao trích lục hộ tịch (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã)	Hộ tịch	UBND cấp xã

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TIẾP NHẬN
			thao
172	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao
173	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Thẻ dực, Thẻ hình	Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao
174	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Thẻ dực, Thẻ hình	Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao
175	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Vũ đạo giải trí	Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao
176	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bơi, Lặn	Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao
177	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Khiêu vũ Thể thao	Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao
178	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động môn Võ cổ truyền và Vovinam	Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao
179	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Quần vợt	Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao
180	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Thẻ dực Thảm mỹ	Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao
181	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Dù lượn và Điều bay động cơ	Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao
182	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động tập luyện Quyền anh	Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao
183	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Taekwondo	Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao
184	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của cơ sở thể thao tổ chức hoạt động bắn súng thể thao	Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TIẾP NHẬN
	Giấy phép sửa chữa, cải tạo, Giấy phép di dời công trình) đối với công trình từ cấp I trở xuống; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (trường hợp cấp phép xây dựng/cấp phép xây dựng có thời hạn công trình không theo tuyến)		
198	Cấp Giấy phép xây dựng (Giấy phép xây dựng mới, Giấy phép sửa chữa, cải tạo, Giấy phép di dời công trình) đối với công trình từ cấp I trở xuống; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (trường hợp cấp phép sửa chữa, cải tạo/cấp phép sửa chữa, cải tạo có thời hạn công trình)	Hoạt động xây dựng	Sở Xây dựng
199	Cấp Giấy phép xây dựng (Giấy phép xây dựng mới, Giấy phép sửa chữa, cải tạo, Giấy phép di dời công trình) đối với công trình từ cấp I trở xuống; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (trường hợp cấp phép xây dựng công trình theo dự án)	Hoạt động xây dựng	Sở Xây dựng
200	Cấp Giấy phép xây dựng (Giấy phép xây dựng mới, Giấy phép sửa chữa, cải tạo, Giấy phép di dời công trình) đối với công trình từ cấp I trở xuống; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (trường hợp cấp phép xây dựng theo giai đoạn công trình không theo tuyến)	Hoạt động xây dựng	Sở Xây dựng
201	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại Giấy phép xây dựng đối với công trình từ cấp I trở xuống; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng	Hoạt động xây dựng	Sở Xây dựng

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TIẾP NHẬN
	giáo; công trình di tích lịch sử - văn hoá, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (đối với công trình theo dự án) (Ngoại trừ các công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hoá, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng)		kinh tế Văn Phong
209	Cấp Giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hoá, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (trường hợp theo giai đoạn đối với công trình không theo tuyến) (Ngoại trừ các công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hoá, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng)	Hoạt động xây dựng	Ban Quản lý Khu kinh tế Văn Phong
210	Cấp Giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hoá, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (Ngoại trừ các công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hoá, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng)	Hoạt động xây dựng	Ban Quản lý Khu kinh tế Văn Phong
211	Cấp Giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hoá, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (đối với công trình không theo tuyến) (Ngoại trừ các công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hoá, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng)	Hoạt động xây dựng	Ban Quản lý Khu kinh tế Văn Phong
212	Điều chỉnh Giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hoá, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị;	Hoạt động xây dựng	Ban Quản lý Khu kinh tế Văn Phong

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TIẾP NHẬN
	cải tạo, Giấy phép di dời công trình) đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công hình thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh (trường hợp cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ)		
220	Cấp Giấy phép xây dựng (Giấy phép xây dựng mới, Giấy phép sửa chữa, cải tạo, Giấy phép di dời công trình) đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công hình thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh (trường hợp cấp phép xây dựng công trình)	Hoạt động xây dựng	UBND cấp huyện
221	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Vệ sinh an toàn thực phẩm	Sở Y tế
222	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Vệ sinh an toàn thực phẩm	Sở Y tế
223	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	Vệ sinh an toàn thực phẩm	Sở Y tế
224	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	Vệ sinh an toàn thực phẩm	Sở Y tế
225	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	Vệ sinh an toàn thực phẩm	Sở Y tế
226	Cấp Chứng chỉ hành nghề được (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề được nhưng Chứng chỉ hành nghề được bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình	Dược	Sở Y tế

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TIẾP NHẬN
237	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Khám chữa bệnh	Sở Y tế
238	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Khám chữa bệnh	Sở Y tế
239	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Khám chữa bệnh	Sở Y tế
240	Cấp Giấy phép hoạt động đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Khám chữa bệnh	Sở Y tế
241	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	Khám chữa bệnh	Sở Y tế
242	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	Khám chữa bệnh	Sở Y tế
243	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	Khám chữa bệnh	Sở Y tế
244	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đém mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Khám chữa bệnh	Sở Y tế
245	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm a, b, Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám chữa bệnh	Sở Y tế
246	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc bị hư hỏng Chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề theo qui định tại Điểm a, b Khoản 1, Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	Khám chữa bệnh	Sở Y tế
247	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc bị hư hỏng Chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề theo qui định tại Điểm a, b Khoản 1, Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	Khám chữa bệnh	Sở Y tế

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TIẾP NHẬN
	chữa bệnh gia truyền		
260	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Y học cổ truyền	Sở Y tế

Tổng cộng: 260 thủ tục hành chính thực hiện thanh toán trực tuyến (cấp tỉnh 210, cấp huyện 45, cấp xã 05) trên 15 lĩnh vực:

- Lĩnh vực Công Thương: 28
- Lĩnh vực Du lịch: 06
- Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo: 02
- Lĩnh vực Giao Thông Vận tải: 05
- Lĩnh vực Đăng ký kinh doanh: 04
- Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ: 08
- Lĩnh vực Lao động Thương binh và Xã hội: 07
- Lĩnh vực Nội vụ: 01
- Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 45
- Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường: 23
- Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông: 07
- Lĩnh vực Tư pháp: 24
- Lĩnh vực Văn hóa và Thể thao: 32
- Lĩnh vực Xây dựng: 27
- Lĩnh vực Y tế: 40.